

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2020/HS-PT

Ngày: 31 / 7 /2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Văn Thiện  
Các Thẩm phán : Ông Lê Hồng Sơn  
: Bà Bùi Thị Nguyễn

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Hồ Trung Châu – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:***  
Ông Nguyễn Thành Năng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 81/2020/LTPT-HS, ngày 17/6/2020 đối với bị cáo Trần Thanh T, do có kháng cáo của bị cáo Trần Thanh T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2020/HSST ngày 07/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện P tỉnh An Giang.

***- Bị cáo kháng cáo:***

Trần Thanh T, sinh 1984 tại P, An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Số nhà 0, tổ 1, Ấp K, xã H, huyện P, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; con ông Trần Công N, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Kim T, sinh năm 1960; có vợ tên Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1970 và có 01 con sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: không

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Ông Đồng Văn L, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Ấp P, xã H, huyện P, tỉnh An Giang.

2. Ông Lâm Văn T, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Ấp B, xã N, huyện P, tỉnh An Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, Viện kiểm sát không có kháng nghị.

(Bị cáo có mặt, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 31/01/2020, Trần Thanh T đến khu đất trống thuộc ấp P, xã H, huyện P tổ chức lặt tài xỉu được ăn bằng tiền. T trực tiếp cầm cái thủ lặt và thuê Nguyễn Phú Q làm vĩ để thu - chi tiền thắng thua cho các con bạc. Sòng tài xỉu có nhiều người tham gia đánh bạc nhưng T chỉ biết Đồng Văn L do có quan hệ quen biết trước đó, còn những người khác T không rõ họ, tên, địa chỉ. Đến khoảng 00 giờ 30 ngày 01/02/2020 Công an xã H đến bắt quả tang T và Lít, những người khác lợi dụng tình trạng hỗn loạn đã tẩu thoát.

Lực lượng thu giữ trên tay T số tiền 5.880.000 đồng, trên người T 1.140.000 đồng và 01 điện thoại hiệu Iphone 6; thu giữ trên người của Lít 6.300.000 đồng và 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy; thu giữ các dụng cụ sử dụng đánh bạc gồm: 01 nắp nhựa màu trắng, có đường kính 70cm, cao 05cm; 01 hộp xúc xắc, hình lập phương, làm bằng nhựa, được đánh dấu chấm tròn với số lượng từ một đến sáu cho cả sáu mặt, mỗi mặt một số, số một màu đỏ, các số còn lại màu đen; 01 mảnh vỡ bằng sành, sứ màu trắng.

Quá trình điều tra xác định được, bị cáo T sử dụng 6.000.000 đồng tham gia đánh bạc, đã thua 120.000 đồng, còn lại 5.880.000 đồng; Đồng Văn L sử dụng 300.000 đồng tham gia đánh bạc.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 08/2020/HSST ngày 07/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện P tỉnh An Giang đã quyết định:

*Căn cứ khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;*

*Căn cứ các điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;*

*Căn cứ các điều 135, 136, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;*

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh T phạm tội: “Đánh bạc”;

*Về hình phạt:* Phạt bị cáo Trần Thanh T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc từ ngày bị cáo bị bắt chấp hành án.

Ngoài ra Bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 11/5/2020 bị cáo Trần Thanh T có đơn kháng cáo, nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án.

Hình thức: Đơn kháng cáo có nội dung rõ ràng, trong hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về quan điểm giải quyết:

Về tội danh: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Đánh bạc là đúng người đúng tội,

Về hình phạt: Với mức án 6 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình Đơn xin cứu xét có xác nhận của chính quyền địa phương về hoàn cảnh của gia đình, hiện tại bị cáo là lao động chính trong gia đình, phải nuôi mẹ già không còn khả năng lao động, bệnh tật thường xuyên; nuôi con còn nhỏ chỉ mới 27 tháng tuổi trong khi vợ bỏ nhà đi. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đối chiếu Nghị quyết số 02 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự thì bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, Sửa Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện P, xử phạt bị cáo Trần Thanh T 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Tòa sơ thẩm xét xử tuyên án ngày 07/5/2020, ngày 11/5/2020 bị cáo Trần Thanh T có đơn kháng cáo là trong hạn luật định, nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm

[2]. Về tội danh:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản án sơ thẩm đã nêu.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Ngoài ra còn phù hợp với tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án đã được

thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 23 giờ ngày 31/01/2020, bị cáo đã dùng số tiền 6.000.000 đồng đến khu vực đất trống thuộc ấp P, xã H, huyện P tổ chức lặt tài xỉu được thua bằng tiền. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo Trần Thanh T phạm tội ‘Đánh bạc’ là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng qui định của pháp luật.

[3]. Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Thanh T:

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc được thực hiện dưới bất kỳ hình thức nào với mục đích được ăn thua bằng tiền mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép là vi phạm pháp luật, nhưng vì háms lợi và đam mê cờ bạc mà bị cáo đã bất chấp để lén lút thực hiện.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm về trật tự quản lý hành chính của Nhà nước và làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương mà còn là nguyên nhân dẫn đến phát sinh mâu thuẫn gia đình, phát sinh các tội phạm khác. Đánh bạc là một tệ nạn của xã hội mà hiện nay đang có chiều hướng gia tăng; do đó cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp để giáo dục răn đe bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Chính vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt mức án 06 (sáu) tháng tù là hoàn toàn phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có xuất trình giấy tờ “Đơn xin cứu xét” có xác nhận của chính quyền địa phương, hiện tại bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình nuôi mẹ già không còn khả năng lao động và con nhỏ hơn 2 tuổi trong khi vợ bị cáo bỏ nhà đi; bị cáo có thân nhân tốt không có tiền án tiền sự, có địa chỉ cư trú rõ ràng và trong thời gian được tại ngoại không có biểu hiện vi phạm pháp luật, hơn nữa số tiền bị cáo dùng để tham gia đánh bạc không lớn. Đối chiếu với Nghị Quyết số 02/ 2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo thì bị cáo có đủ điều kiện cho hưởng án treo. Để cho bị cáo có điều kiện chăm lo cho gia đình, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cho bị cáo được hưởng án treo với một thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung, do đó kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo là có cơ sở để xem xét.

[4]. Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận, nên bị cáo Trần Thanh T không phải chịu.

Vì các lẽ trên;

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thanh T; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2020/HSST ngày 07/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện P tỉnh An Giang:

*Căn cứ Điều 38, khoản 1 Điều 321 điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;*

Tuyên bố bị cáo: Trần Thanh T phạm tội “Đánh bạc”;

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh T 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo

Thời gian thử thách là 01 (một) năm, kể từ ngày tuyên án (ngày 31 tháng 7 năm 2020).

Giao bị cáo Trần Thanh T cho Ủy ban nhân dân xã H huyện P tỉnh An Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

(Đã giải thích về chế định án treo).

4. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Thanh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

*Nơi nhận:*

- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND h P;
- TAND h P;
- Cơ quan THAHS;
- Cục THADS tỉnh An Giang
- Chi cục THADS h P;
- Phòng KTNV&THA;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Thiện**